

Số: 180/2019/NQ-HĐND

Đồng Nai, ngày 29 tháng 10 năm 2019

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức  
trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI  
KHÓA IX - KỲ HỌP THỨ 12 (KỲ HỌP BẤT THƯỜNG)**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;*

*Căn cứ Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;*

*Xét Tờ trình số 11647/TTr-UBND ngày 10 tháng 10 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Trường hợp, các Đề án/Dự án có văn bản hướng dẫn riêng thì thực hiện theo quy định tại các văn bản hướng dẫn của Đề án/ Dự án đó.

## 2. Đối tượng áp dụng

a) Cán bộ trong các cơ quan nhà nước;

b) Công chức, công chức thực hiện chế độ tập sự trong các cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội ở tỉnh; ở huyện, thành phố; công chức xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là cấp xã); công chức trong bộ máy lãnh đạo, quản lý đơn vị sự nghiệp công lập;

c) Những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; những người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khu phố;

d) Viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên.

Các đối tượng tại điểm a, b, c Khoản này được gọi chung là cán bộ, công chức; đối tượng tại điểm d Khoản này gọi là viên chức.

## Điều 2. Điều kiện áp dụng

Cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng phải đảm bảo đúng đối tượng, điều kiện cử đi theo quy định và được cấp có thẩm quyền cử đi.

## Điều 3. Mức chi và kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trong nước

1. Mức chi đào tạo cán bộ, công chức; chi đào tạo viên chức khi tham gia các lớp lý luận chính trị

a) Chi hỗ trợ một phần tiền ăn trong thời gian đi học tập trung

- Học tập trung dưới một tháng: Chi hỗ trợ 80.000 đồng/người/ngày; 40.000 đồng/người/buổi.

- Học tập trung liên tục từ một tháng trở lên: Chi hỗ trợ 1.500.000 đồng/người/tháng. Từ tháng thứ 2 trở đi, thời gian thực học trên 15 ngày tính tròn 01 tháng, từ 15 ngày trở xuống tính theo ngày.

b) Chi hỗ trợ thêm cho cán bộ, công chức, viên chức là nữ: 300.000 đồng/người/tháng.

c) Chi hỗ trợ thêm cho cán bộ, công chức, viên chức là nữ có con nhỏ dưới 36 tháng tuổi trở xuống

- Học tập trung dưới một tháng: Chi hỗ trợ 60.000 đồng/người/ngày; 30.000 đồng/người/buổi.

- Học tập trung liên tục từ một tháng trở lên: Chi hỗ trợ 1.000.000 đồng/người/tháng. Từ tháng thứ 2 trở đi, thời gian thực học trên 15 ngày tính tròn 01 tháng, từ 15 ngày trở xuống tính theo ngày.

- Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức là nữ đã hưởng chế độ hỗ trợ có con nhỏ dưới 36 tháng tuổi thì không hưởng chế độ hỗ trợ thêm đối với nữ.

d) Chi hỗ trợ thêm cho cán bộ, công chức, viên chức là người dân tộc thiểu số

- Học tập trung dưới một tháng: Chi hỗ trợ 20.000 đồng/người/ngày.

- Học tập trung liên tục từ một tháng trở lên: Chi hỗ trợ 400.000 đồng/người/tháng. Từ tháng thứ 2 trở đi, thời gian thực học trên 15 ngày tính tròn 01 tháng, từ 15 ngày trở xuống tính theo ngày.

2. Mức chi bồi dưỡng cán bộ, công chức; chi bồi dưỡng viên chức khi tham gia các lớp lý luận chính trị, kiến thức quốc phòng và an ninh, kỹ năng quản lý nhà nước trước khi bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý

a) Chi thù lao giảng viên, báo cáo viên (bao gồm cả thù lao soạn giảng; một buổi giảng được tính bằng 4 tiết học):

- Giảng viên, báo cáo viên là Bộ trưởng, Bí thư Tỉnh ủy và các chức danh tương đương: 2.000.000 đồng/người/buổi.

- Giảng viên, báo cáo viên là Thứ trưởng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và các chức danh tương đương; Giáo sư, Chuyên gia cao cấp, Giảng viên cao cấp, Tiến sỹ khoa học: 1.800.000 đồng/người/buổi.

- Giảng viên, báo cáo viên là Vụ trưởng và Phó vụ trưởng thuộc Bộ, Viện trưởng và Phó Viện trưởng thuộc Bộ, Cục trưởng, Phó Cục trưởng và các chức danh tương đương; Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch HĐND tỉnh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh và các chức danh tương đương; Phó giáo sư; tiến sỹ; giảng viên chính: 1.600.000 đồng/người/buổi.

- Giảng viên, báo cáo viên là cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị ở trung ương; lãnh đạo cấp trưởng, cấp phó các sở, ban, ngành, đoàn thể chính trị xã hội của tỉnh và tương đương; Bí thư và Phó Bí thư các Thành ủy, Huyện ủy, Chủ tịch HĐND cấp huyện, Chủ tịch UBND cấp huyện và các chức danh tương đương: 1.300.000 đồng/người/buổi.

- Giảng viên, báo cáo viên là cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị ở cấp tỉnh; Phó Chủ tịch HĐND cấp huyện, Phó Chủ tịch UBND cấp huyện, Ủy viên Ban Thường vụ cấp Huyện ủy (ngoài các chức danh nêu trên): 1.000.000 đồng/người/buổi.

- Giảng viên, báo cáo viên là cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị cấp huyện và tương đương trở xuống (ngoài các chức danh nêu trên): 700.000 đồng/người/buổi.

- Trợ giảng (nếu có) đối với giảng viên, báo cáo viên là Bộ trưởng, Thứ trưởng và các chức danh tương đương: 1.000.000 đồng/người/buổi.

- Đối với giảng viên, báo cáo viên thuộc nhiều nhóm đối tượng thì áp dụng mức chi cao nhất.

**b) Phụ cấp tiền ăn cho giảng viên**

Tùy theo địa điểm, thời gian tổ chức lớp học, các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức quyết định mức chi phụ cấp tiền ăn cho giảng viên phù hợp với mức chi phụ cấp lưu trú được quy định tại Nghị quyết số 90/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (viết tắt là Nghị quyết số 90/2017/NQ-HĐND).

c) Chi phí thanh toán tiền phương tiện đi lại, tiền thuê phòng nghỉ cho giảng viên: Trường hợp cơ quan, đơn vị không bố trí được phương tiện, không có điều kiện bố trí chỗ nghỉ cho giảng viên mà phải đi thuê thì chi theo mức chi quy định tại Nghị quyết số 90/2017/NQ-HĐND.

d) Chi nước uống phục vụ lớp học: Thực hiện theo Nghị quyết số 90/2017/NQ-HĐND.

đ) Chi khen thưởng cho học viên đạt loại giỏi, loại xuất sắc: 200.000 đồng/học viên.

e) Chi hỗ trợ một phần tiền ăn cho học viên trong thời gian đi học tập trung; chi hỗ trợ thêm cho cán bộ, công chức, viên chức là nữ; chi hỗ trợ thêm cho cán bộ, công chức, viên chức là nữ có con nhỏ dưới 36 tháng tuổi trở xuống; chi hỗ trợ thêm cho cán bộ, công chức, viên chức là người dân tộc thiểu số: Thực hiện như Khoản 1 Điều 3 của Nghị quyết này.

g) Chi dịch thuật: Thực hiện mức chi dịch thuật theo quy định tại Nghị quyết số 160/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức chi tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chi tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

**3. Kinh phí thực hiện**

Kinh phí thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trong nước được đảm bảo từ nguồn ngân sách nhà nước bố trí hàng năm cho các cơ quan, đơn vị, địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành.

4. Các nội dung khác liên quan không quy định tại Nghị quyết này thì thực hiện theo Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

**Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai và hướng dẫn thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này theo quy định.

**Điều 5. Điều khoản thi hành**

1. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 177/2010/NQ-HĐND ngày 02/7/2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định tạm thời về hỗ trợ chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (gọi tắt là Nghị quyết số 177/2010/NQ-HĐND) và Nghị quyết số 70/2017/NQ-HĐND ngày 07/7/2017 sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 177/2010/NQ-HĐND.

2. Đối với những đối tượng đang được hỗ trợ kinh phí đào tạo sau đại học theo quy định của Nghị quyết số 177/2010/NQ-HĐND ngày 02/7/2010 và Nghị quyết số 70/2017/NQ-HĐND ngày 07/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh chưa hoàn thành khóa học thì tiếp tục được hỗ trợ chi phí xây dựng và bảo vệ luận án tốt nghiệp, thi tốt nghiệp; hỗ trợ một lần sau khi tốt nghiệp quy định tại Nghị quyết số 177/2010/NQ-HĐND và Nghị quyết số 70/2017/NQ-HĐND.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Khóa IX Kỳ họp thứ 12 (kỳ họp bất thường) thông qua ngày 29 tháng 10 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 09 tháng 11 năm 2019. / *MT*

*Nơi nhận:*

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội (A+B);
- Văn phòng Chính phủ (A+B);
- Các Bộ: Nội vụ, Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Đồng Nai;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Báo Đồng Nai, Đài PTTH Đồng Nai;
- Lưu: VT.



**Nguyễn Phú Cường**